

Số: 56 /KH-UBND

Lương Tài, ngày 25 tháng 9 năm 2018

## **KẾ HOẠCH**

### **Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2018 theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020**

Căn cứ Quyết định số 1614/QĐ-TTg ngày 15/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tổng thể “Chuyển đổi phương pháp tiếp cận đo lường nghèo từ đơn chiều sang đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020”;

Căn cứ Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/6/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Kế hoạch số 320/KH-UBND ngày 14/9/2018 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2018 theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020.

UBND huyện Lương Tài xây dựng Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2018 theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn Huyện, cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Xác định, lập danh sách, phân loại chính xác, đầy đủ số liệu, thông tin cơ bản về hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm, hộ thoát nghèo, hộ tái nghèo, hộ nghèo mới phát sinh, hộ thoát cận nghèo, hộ tái cận nghèo và hộ cận nghèo mới phát sinh, hộ nghèo thu nhập, hộ nghèo thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản...;

Nguyên nhân thoát nghèo, tái nghèo và nghèo mới phát sinh.

- Giúp cấp ủy và chính quyền các cấp đánh giá đúng thực trạng hộ nghèo, hộ cận nghèo của từng địa phương, từ đó có giải pháp đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện chương trình giảm nghèo và các chính sách an sinh xã hội, góp phần cải thiện và nâng cao đời sống nhân dân. Xây dựng kế hoạch, giải pháp thực hiện các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo năm 2019 và các năm tiếp theo.

### **2. Yêu cầu**

- Công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2018 phải có sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền và sự vào cuộc của hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở và sự tham gia của người dân.



- Phải căn cứ tiêu chí của chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo hiện hành, rà soát từ cơ sở thôn, xóm và trực tiếp đối với từng hộ gia đình đảm bảo chính xác, khách quan, khoa học, công khai, dân chủ, đúng đối tượng, đúng thực trạng, không trùng lặp, tránh bỏ sót đối tượng, tạo được sự đồng thuận của người dân.

- Việc rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo phải thực hiện đảm bảo đúng quy trình, phương pháp, cách thức tiến hành rà soát, phân loại các đối tượng nghèo theo hướng dẫn tại Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/6/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và hướng dẫn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Ninh.

- Kết thúc rà soát từng thôn, xóm, khu dân cư và các xã, thị trấn phải xác định được chính xác số hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn. Lập danh sách hộ nghèo, hộ nghèo thu nhập, hộ nghèo thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo và danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo đề nghị cấp thẻ BHYT. Các xã, thị trấn phải xác định được tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo, nguyên nhân nghèo... của địa phương.

## **II. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHÍ RÀ SOÁT**

### **1. Đối tượng, phạm vi**

Toàn bộ hộ gia đình nghèo, cận nghèo có thu nhập tăng, hộ gia đình phát sinh khó khăn đột xuất có khả năng trở thành hộ nghèo, cận nghèo đang sinh sống trên địa bàn Huyện.

### **2. Tiêu chí xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo**

Theo quy định tại Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020.

#### **2.1. Mức chuẩn hộ nghèo**

a) *Khu vực nông thôn*: Là hộ đáp ứng một trong hai tiêu chí sau:

- Có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ đủ 700.000 đồng trở xuống.
- Có thu nhập bình quân đầu người/tháng trên 700.000 đồng đến 1.000.000 đồng và thiếu hụt từ 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản trở lên.

b) *Khu vực thị trấn*: Là hộ đáp ứng một trong hai tiêu chí sau:

- Có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ đủ 900.000 đồng trở xuống.
- Có thu nhập bình quân đầu người/tháng trên 900.000 đồng đến 1.300.000 đồng và thiếu hụt từ 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản trở lên.

## **2.2. Mức chuẩn hộ cận nghèo**

a) *Khu vực nông thôn*: Là hộ có thu nhập bình quân đầu người/tháng trên 700.000 đồng đến 1.000.000 đồng và thiếu hụt dưới 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản.

b) *Khu vực thị trấn*: Là hộ có thu nhập bình quân đầu người/tháng trên 900.000 đồng đến 1.300.000 đồng và thiếu hụt dưới 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản.

## **III. PHƯƠNG PHÁP, QUY TRÌNH RÀ SOÁT, THỜI GIAN TIẾN HÀNH**

### **1. Phương pháp rà soát**

- Kết hợp các phương pháp như: Đăng ký của người dân, nhận dạng và phân loại nhanh, chấm điểm tài sản, thu thập thông tin đặc điểm, điều kiện sống của hộ gia đình để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo, phương pháp đánh giá có sự tham gia của người dân.

- Phòng vấn trực tiếp: Điều tra viên phải đến từng hộ gia đình để hỏi và ghi phiếu, không sử dụng tài liệu có sẵn hoặc thu thập thông tin qua người khác.

### **2. Quy trình rà soát**

Thực hiện theo quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ hàng năm quy định tại Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBH ngày 28/6/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và hướng dẫn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Ninh.

### **3. Phúc tra kết quả rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo**

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có ý kiến khiếu nại của người dân về kết quả rà soát chưa phản ánh sát thực tế, Ban chỉ đạo cần tổ chức phúc tra lại kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, thông báo công khai để nhân dân biết trước khi UBND các xã, thị trấn làm thủ tục công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn.

### **4. Công tác chuẩn bị và thời gian rà soát**

#### **4.1. Công tác chuẩn bị**

- Từ ngày 17/9/2018 đến ngày 28/9/2018: UBND Huyện thành lập Ban chỉ đạo rà soát cấp huyện và chỉ đạo UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch, phương án rà soát, thành lập Ban chỉ đạo, bố trí kinh phí, tổ chức lực lượng tham gia rà soát, tổ chức tập huấn quy trình, nghiệp vụ cho Ban chỉ đạo và các điều tra viên ở các xã, thị trấn và các thôn, xóm trên địa bàn.

#### **4.2. Thời gian rà soát và tiến độ thực hiện**

##### **4.2.1. Thời gian rà soát**

Từ ngày 17/9/2018 đến ngày 20/11/2018.



#### *4.2.2. Tiến độ thực hiện*

- Từ ngày 01/10/2018 đến ngày 19/10/2018: UBND các xã, thị trấn chỉ đạo và tổ chức cho các thôn, xóm tiến hành rà soát theo quy trình đã hướng dẫn và tổng hợp báo cáo kết quả danh sách: Hộ nghèo, hộ nghèo thu nhập, hộ nghèo thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo, hộ tái nghèo, hộ tái cận nghèo, hộ nghèo mới phát sinh, hộ cận nghèo mới phát sinh, hộ nghèo có thành viên người có công và bảo trợ xã hội, danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo đề nghị cấp thẻ BHYT (danh sách đề nghị cấp thẻ BHYT thực hiện theo Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam) về Ban chỉ đạo các xã, thị trấn kèm theo biên bản bình xét hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Từ ngày 22/10/2018 đến ngày 31/10/2018: UBND các xã, thị trấn tổng hợp số liệu báo cáo UBND Huyện theo biểu mẫu phụ lục quy định và danh sách hộ nghèo, hộ nghèo thu nhập, hộ nghèo thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo, hộ tái nghèo, hộ tái cận nghèo, hộ nghèo mới phát sinh, hộ cận nghèo mới phát sinh, hộ nghèo thuộc chính sách người có công và hộ nghèo thuộc chính sách bảo trợ xã hội; danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo đề nghị cấp thẻ BHYT về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội (cơ quan thường trực Ban chỉ đạo huyện).

- Từ ngày 01/11/2018 đến ngày 20/11/2018: UBND Huyện rà soát, kiểm tra và tổng hợp báo cáo UBND Tỉnh theo biểu mẫu phụ lục quy định và danh sách hộ nghèo, hộ nghèo thu nhập, hộ nghèo thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo, hộ tái nghèo, hộ tái cận nghèo, hộ nghèo mới phát sinh, hộ cận nghèo mới phát sinh, hộ nghèo thuộc chính sách người có công và hộ nghèo thuộc chính sách bảo trợ xã hội, danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo đề nghị cấp thẻ BHYT gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Tỉnh (cơ quan thường trực Ban chỉ đạo giảm nghèo Tỉnh).

#### **IV. KINH PHÍ RÀ SOÁT**

Kinh phí thực hiện từ nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu Quốc gia về giảm nghèo đã được phân bổ, giao trong dự toán ngân sách năm 2018.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội:** Là cơ quan thường trực Ban chỉ đạo giảm nghèo huyện

- Chủ trì triển khai, hướng dẫn thực hiện Kế hoạch này;
- Thống nhất mẫu biểu thực hiện rà soát trên địa bàn Huyện;
- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ, quy trình rà soát cho các thành viên Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo các xã, thị trấn;

- Hướng dẫn và tổ chức kiểm tra, phúc tra kết quả rà soát trong trường hợp thấy kết quả rà soát chưa phù hợp với tình hình thực tế của địa phương hoặc có đơn thư khiếu nại;

- Tổng hợp, tham mưu UBND Huyện công bố tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn Huyện và báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Tỉnh theo quy định;

- Cập nhật dữ liệu vào phần mềm quản lý hộ nghèo làm cơ sở để thực hiện chính sách an sinh xã hội và đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo.

## **2. Chi cục Thống kê huyện**

- Phối hợp, cung cấp cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các thông tin, số liệu liên quan đến cuộc rà soát: Mã vùng địa phương, các số liệu về dân số, hộ dân cư trên địa bàn... để làm cơ sở tính tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo và phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu sau rà soát.

- Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các ngành liên quan trong quá trình triển khai thực hiện và kiểm tra, giám sát hoạt động rà soát, khảo sát xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn Huyện.

## **3. Các cơ quan, đơn vị có liên quan**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp tổ chức, thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn Huyện.

## **4. Đài Phát thanh huyện**

Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền và của người dân về tầm quan trọng, mục đích ý nghĩa của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2018 trên địa bàn Huyện.

## **5. Đề nghị MTTQ và các Đoàn thể huyện**

Tuyên truyền vận động nhân dân và các hội viên tham gia thực hiện, giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn Huyện.

## **6. UBND các xã, thị trấn**

- Xây dựng kế hoạch, thành lập Ban chỉ đạo, hướng dẫn, bố trí lực lượng rà soát, tổ chức hướng dẫn cho rà soát viên, những người trực tiếp tham gia rà soát;

- Phổ biến, tuyên truyền mục đích ý nghĩa, yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo;

- Chỉ đạo các thôn, xóm tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo bảo đảm công khai, dân chủ, có sự tham gia của các cấp, các ngành, đoàn thể và người dân; chống bệnh thành tích, quan liêu, không phản ánh đúng thực trạng nghèo của địa phương, cơ sở;

- Tổ chức thẩm định và phúc tra kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo của các thôn, xóm. Trường hợp thấy kết quả điều tra, rà soát chưa phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, tổ chức phúc tra trước khi trình UBND huyện phê duyệt. Chịu trách nhiệm về tiến độ, kết quả rà soát xác định hộ nghèo đối với các thôn, xóm trên địa bàn;

- Tổng hợp danh sách hộ nghèo, hộ nghèo thu nhập, hộ nghèo thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, hộ nghèo mới phát sinh, hộ tái nghèo, hộ thoát nghèo, hộ cận nghèo, hộ cận nghèo mới phát sinh, hộ thoát cận nghèo và danh sách cấp thẻ BHYT, báo cáo theo biểu mẫu phụ lục quy định về UBND Huyện (Qua Phòng Lao động - Thương binh & Xã hội huyện); Phối hợp với Bảo hiểm xã hội huyện cấp thẻ BHYT cho các đối tượng trên địa bàn;

- Khi có ý kiến thẩm định của UBND huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và tổ chức việc cấp giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn;

- Nhập thông tin hộ nghèo, hộ cận nghèo vào phần mềm quản lý làm cơ sở để thực hiện chính sách an sinh xã hội và đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo trên địa bàn;

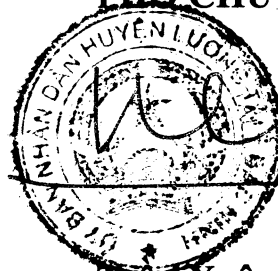
- Bố trí nguồn lực thực hiện rà soát từ nguồn ngân sách.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2018 theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn cần kịp thời phản ánh về UBND Huyện (Qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) để xem xét, giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Ban chỉ đạo giảm nghèo Tỉnh;
- TT HU, TT HĐND Huyện;
- CT, các PCT UBND Huyện;
- Các Cơ quan, Ban, Ngành, Đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Xuân Nhiên**